

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI GIAI ĐOẠN 2012-2021

Nguyễn Tiến Phong¹, Nguyễn Phương Lê^{2*}, Phạm Bảo Dương²

¹*Liên minh Hợp tác xã Hà Nội*

²*Khoa Kinh tế và Phát triển nông thôn, Học viện Nông nghiệp Việt Nam*

*Tác giả liên hệ: nguyenphuongle@vnua.edu.vn

Ngày nhận bài: 04.05.2022

Ngày chấp nhận đăng: 15.08.2022

TÓM TẮT

Mục tiêu của bài viết này là đánh giá kết quả thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển hợp tác xã (HTX) nông nghiệp, chỉ ra những bất cập trong thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển HTX nông nghiệp, trên cơ sở đó đề xuất giải pháp hoàn thiện chính sách đối với HTX trên địa bàn thành phố Hà Nội. Số liệu phục vụ nghiên cứu chủ yếu là số liệu thứ cấp được thu thập từ các báo cáo chuyên đề của Liên minh hợp tác xã Thành phố và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Sở NN&PTNT). Bên cạnh đó, thông tin thu thập từ 90 HTX nông nghiệp được sử dụng nhằm thể hiện đánh giá của người hưởng lợi về các chính sách hỗ trợ. Kết quả nghiên cứu chỉ ra rằng trong khi các chính sách ưu đãi tín dụng, chuyển giao kỹ thuật, xúc tiến thương mại và hỗ trợ thành lập mới HTX phát huy tốt vai trò hỗ trợ thì các chính sách giao đất/cho thuê đất, xây dựng cơ sở hạ tầng và chế biến sản phẩm chưa thể hiện được tác động tích cực đối với HTX nông nghiệp. Các giải pháp quan trọng cần phải thực hiện trong giai đoạn tới được đề xuất gồm: hoàn thiện cơ chế chính sách hỗ trợ, tuyên truyền, nâng cao nhận thức về vai trò của HTX nông nghiệp và hỗ trợ HTX chuyển đổi số.

Từ khóa: Chính sách, hỗ trợ, hợp tác xã nông nghiệp.

Results of Policy Implementation Supporting the Development of Agricultural Cooperatives in Hanoi City in the Period 2012-2021

ABSTRACT

The aims of the present paper were to evaluate the results of the policy implementation in supporting the development of agricultural cooperatives, point out the shortcomings in policy implementation, and, finally, to propose some solutions to improve supporting policies for agricultural cooperatives in Hanoi city. Secondary data were collected from reports of Cooperative Alliance and Department of Agriculture and Rural Development. In addition, information collected from 90 agricultural cooperatives has been used to show the beneficiaries' assessment of the supporting policies. The research showed that while the preferential policies for credit, technology transfer, trade promotion and support for the establishment of new cooperatives played significant supporting roles, the other policies such as land allocation/land lease, infrastructure construction and product processing have not shown positive impacts on agricultural cooperative development. The crucial solutions that should be implemented include completing support mechanisms and policies, propagating for raising awareness about the role of agricultural cooperatives and supporting cooperatives in digital transformation.

Keywords: Agricultural cooperative development, policy, support, Hanoi city.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Hợp tác xã là một tổ chức kinh tế được thành lập nhờ sự hợp tác tự nguyện của các thành viên, hoạt động theo nguyên tắc bình

đẳng, dân chủ và cùng có lợi (ICA, 1995). Ở Việt Nam, HTX nói chung và HTX nông nghiệp nói riêng được hình thành và phát triển từ phong trào hợp tác hóa cuối những năm 1950. Mặc dù trải qua nhiều thăng trầm, song HTX nông

Việt Nam vẫn thể hiện được vai trò quan trọng của mình trong phát triển kinh tế - xã hội nông thôn (Ủy ban Kinh tế của Quốc hội và UNDP, 2012). Nguyễn Hòa (2022) chỉ ra rằng số lượng HTX, doanh thu và lợi nhuận của các HTX trên phạm vi cả nước năm 2021 tăng 41%, 61% và 88% một cách tương ứng so với năm 2013. Cùng chung xu hướng đó, thu nhập bình quân/tháng của người lao động thường xuyên trong các HTX cũng tăng, đạt 52,8 triệu đồng/năm vào năm 2019.

Có được thành công trên là do đã có sự vào cuộc của các cấp, các ngành với hàng loạt cơ chế, chính sách đối với kinh tế HTX đã được ban hành từ cấp Trung ương đến địa phương. Cũng như các địa phương khác, thành phố Hà Nội đã xây dựng, ban hành và đưa vào thực hiện nhiều Nghị quyết, chương trình và kế hoạch hành động, cụ thể như: Chương trình 24-CTr/TU ngày 19/9/2013 của Thành ủy Hà Nội; Kế hoạch số 175/KH-UBND ngày 28/11/2014; Kế hoạch 54/KH-UBND ngày 11/3/2021; Kế hoạch số 127/KH-UBND ngày 09/7/2014 về triển khai thi hành Luật HTX trên địa bàn Thành phố Hà Nội giai đoạn 2014-2016; Hướng dẫn số 197/HD-BCĐ ngày 19/11/2014 về một số nội dung tổ chức lại hoạt động HTX; Kế hoạch số 69/KH-UBND ngày 08/6/2016; Chương trình hành động số 204/CTr-UBND ngày 26/10/2018 về thực hiện Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 22/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường công tác triển khai thi hành Luật hợp tác xã năm 2012; Quyết định số 6332/QĐ-UBND ngày 20/11/2018 về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo đổi mới, phát triển KTTT, HTX thành phố Hà Nội; Quyết định số 579/QĐ-UBND về Ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án “Phát triển 15.000 hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã nông nghiệp hoạt động có hiệu quả đến năm 2020” trên địa bàn thành phố Hà Nội; Quyết định số 4857/QĐ-UBND về phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện đề án “Lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021-2025” trên địa bàn thành phố Hà Nội; Kế hoạch số 32/KH-

UBND ngày 03/02/2021 về Phát triển KTTT trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2021-2025...

Mặc dù vậy, các chính sách hỗ trợ phát triển HTX đi vào cuộc sống chưa nhiều, nhất là các chính sách hỗ trợ về đất, thuế, chuyển giao công nghệ, xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường chưa đạt hiệu quả như mong muốn (Thy Lê, 2021). Số HTX tiếp cận và hưởng lợi từ các chính sách hỗ trợ còn khiêm tốn. Theo Phương Anh (2020), chỉ có 2% số HTX trên phạm vi cả nước tiếp cận được chính sách hỗ trợ thông qua các chương trình mục tiêu quốc gia, đặc biệt là chương trình khởi nghiệp quốc gia. Nguyên nhân chính của những bất cập này là do hạn chế trong cả hoạch định và thực thi chính sách. *Trong khâu hoạch định*, các chính sách còn chưa đồng bộ, đầy đủ, một số quy định xa rời thực tiễn, chưa phân biệt rõ đối tượng thụ hưởng. *Trong thực thi chính sách*, công tác quản lý nhà nước về HTX chưa được quan tâm đúng mức, hoạt động kiểm tra, đôn đốc thực hiện các chương trình, kế hoạch chưa thường xuyên; những tồn tại, vướng mắc của trong quá trình chuyển đổi từ HTX kiểu cũ sang HTX kiểu mới chưa được xử lý; kinh phí cho thực hiện chính sách chưa được bố trí đầy đủ và kịp thời... (Vũ Mạnh Hùng, 2020).

Cho đến nay đã có nhiều công trình nghiên cứu về các vấn đề khác nhau liên quan đến phát triển HTX nông nghiệp như: thực trạng và giải pháp phát triển HTX nông nghiệp ở Việt Nam (Lê Bảo, 2014), kết quả và hiệu quả hoạt động của HTX nói chung và HTX nông nghiệp nói riêng (Lê Thị Thanh Hảo & cs., 2020), thúc đẩy ứng dụng công nghệ cao trong các HTX nông nghiệp (Lê Thị Thanh Loan & cs., 2021)... Tuy nhiên, chưa có nghiên cứu nào đánh giá toàn diện về các chính sách hỗ trợ phát triển HTX nông nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội. Do vậy, bài viết này được thực hiện nhằm: (1) Đánh giá kết quả thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển HTX nông nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội; (2) Chỉ ra những bất cập trong thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển HTX nông nghiệp trên địa bàn Thành phố và (3) Đề xuất giải pháp hoàn thiện chính sách đối hỗ trợ với HTX ở thành phố Hà Nội.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Thông tin thứ cấp và sơ cấp được sử dụng kết hợp trong nghiên cứu. Thông tin thứ cấp được thu thập từ các báo cáo tổng kết của Sở NN&PTNT và Liên minh HTX thành phố Hà Nội và các công trình nghiên cứu đã được công bố. Thông tin sơ cấp được thu thập bằng phương pháp điều tra theo cách chọn mẫu ngẫu nhiên từ 90 HTX nông nghiệp từ các huyện Gia Lâm, Đông Anh, Sóc Sơn, Mê Linh, Thạch Thất, Ba Vì, Thường Tín, Ứng Hòa, Hoài Đức trong năm 2021. Giám đốc (hoặc Chủ tịch hội đồng quản trị) HTX được lựa chọn để trả lời phỏng vấn. Nội dung phỏng vấn chủ yếu là mức độ thụ hưởng chính sách và đánh giá về ưu, nhược điểm của từng chính sách. Số liệu được xử lý bằng phần mềm Excel và phân tích chủ yếu bằng phương pháp thống kê mô tả và so sánh theo thời gian (các giai đoạn phát triển).

3. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

3.1. Kết quả thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển HTX nông nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội

Sau khi Luật Hợp tác xã được thông qua

năm 2012, Chính phủ đã ban hành hàng loạt các chính sách hướng dẫn trực tiếp triển khai thi hành Luật và hỗ trợ phát triển HTX, điển hình là Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 và Nghị định số 107/2017/NĐ-CP ngày 15/9/2017 của Chính phủ; Quyết định số 2261/QĐ-TTg ngày 15/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển HTX giai đoạn 2015-2020; Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, HTX giai đoạn 2021-2025, đặc biệt là Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 16/6/2022 về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới. Các chính sách phát triển HTX được thể hiện ở bảng 1.

Kết quả thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển HTX nông nghiệp của thành phố Hà Nội giai đoạn 2012-2021 được thể hiện ở bảng 2. Số liệu thu thập được cho thấy kinh phí hỗ trợ bình quân/HTX nông nghiệp là khá lớn, song tỉ lệ HTX nông nghiệp tiếp cận và hưởng lợi từ các chính sách hỗ trợ chưa nhiều, trong đó tỉ lệ HTX nông nghiệp nhận được hỗ trợ về chế biến sản phẩm thấp nhất (0,36%) và số HTX nông nghiệp nhận được hỗ trợ từ chương trình thành lập mới HTX là nhiều nhất (13,26%).

Bảng 1. Một số chính sách phát triển hợp tác xã nông nghiệp được thực thi trên địa bàn Hà Nội

Văn bản chính sách	Nội dung chính sách								
	Phát triển nhân lực	Xúc tiến thương mại	Chuyển giao công nghệ	Quỹ phát triển HTX	Thành lập mới HTX	Cơ sở hạ tầng	Đất đai	Tín dụng	Chế biến sản phẩm
Luật HTX năm 2012	x	x	x	x	x	x	x	x	x
Nghị định 193/2013/ NĐ-CP	x	x	x	x	x	x	x	x	x
Quyết định 2261/2014/ QĐ-TTg	x	x	x	x	x	x	x	x	x
Thông tư 15/2016/TT-BNNPTNT						x			
Thông tư 340/2016/TT-BTC	x				x				
Quyết định 445/2016/QĐ-TTg	x	x	x	x	x	x	x	x	x
Nghị định 107/2017/NĐ-CP	x	x	x	x	x	x	x	x	x
Quyết định 23/2017/QĐ-TTg				x	x		x		x
Nghị định 98/2018/NĐ-CP	x	x				x			
Quyết định 461/2018/QĐ-TTg	x	x	x	x	x	x	x	x	x
Quyết định 1804/ 2020/ QĐ-TTg	x	x		x					x
Nghị quyết số 20/2022/NQ-TW	x	x	x	x	x	x	x	x	

Nguồn: Thư viện pháp luật (2013-2022).

Bảng 2. Tổng hợp kết quả thực hiện chính sách hỗ trợ HTX nông nghiệp giai đoạn 2012-2021 trên địa bàn thành phố Hà Nội

Chính sách hỗ trợ	Số lượng HTX nông nghiệp được hưởng lợi	Tỉ lệ HTX nông nghiệp được hưởng lợi/tổng số (%)	Kinh phí hỗ trợ bình quân/HTX nông nghiệp (triệu đồng)
Đào tạo, bồi dưỡng nhân lực	1.079	100,00	-
Chính sách hỗ trợ xúc tiến thương mại	28	2,51	36,36
Chế biến sản phẩm	4	0,36	423,75
Chính sách hỗ trợ chuyển giao công nghệ	105	9,41	1.144,06
Chính sách tín dụng	48	4,30	1.652,60
Ưu đãi vay vốn	9	0,81	6.580,56
Tiếp cận vốn và quỹ hỗ trợ phát triển HTX	16	1,43	1.256,25
Chính sách đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng	36	3,23	1.651,39
Hỗ trợ đất đai	15	1,39	153,33 (ha)
Chính sách hỗ trợ khác			
Hỗ trợ vốn, giống khi gặp khó khăn	47	4,21	1.475,38
Thành lập mới HTX	148	13,26	15,94
Tổ chức lại hoạt động HTX	70	6,27	32,05
Các hỗ trợ khác (BHXH...)	20	1,79	797,10

Nguồn: Liên minh HTX thành phố Hà Nội (2021).

Bên cạnh những hỗ trợ về tài chính, HTX nông nghiệp trên địa bàn Thành phố còn nhận được các hỗ trợ khác như bồi dưỡng nhân lực, xúc tiến thương mại, chuyển giao kỹ thuật và tổ chức lại sản xuất, cụ thể như sau:

(1) Hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng nhân lực HTX nông nghiệp

Giai đoạn 2013-2021, Sở NN&PTNT Hà Nội đã tổ chức 08 lớp tập huấn và 02 đoàn học tập kinh nghiệm cho cán bộ làm công tác quản lý nhà nước về kinh tế hợp tác, HTX và trang trại của Thành phố và các quận, huyện, thị xã với số lượng hơn 700 học viên tham gia; tổ chức 179 lớp tập huấn cho gần 10.700 lượt học viên là thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát hoặc kiểm soát viên, kế toán của HTX nông nghiệp. Thông qua các lớp tập huấn, học tập kinh nghiệm cán bộ làm công tác quản lý nhà nước về kinh tế tập thể, cán bộ quản lý HTX được tuyên truyền phổ biến kiến thức về Luật HTX năm 2012 và các văn bản thi hành luật HTX, các chính sách hỗ trợ HTX; hướng dẫn các HTX tổ chức hoạt động theo Luật, kiện toàn chức danh Hội đồng quản trị, tổ chức bộ máy

điều hành quản lý, đăng ký lại thành viên, góp vốn vào HTX...

(2) Hỗ trợ xúc tiến thương mại và mở rộng thị trường

Xác định công tác xúc tiến thương mại là khâu đột phá trong phát triển kinh tế HTX nông nghiệp, trong giai đoạn 2012-2021, các sở/ngành có liên quan của Thành phố đã hỗ trợ công tác xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường cho các HTX nông nghiệp. Giai đoạn 2013-2017, Thành phố đã hỗ trợ các HTX nông nghiệp tham gia hội chợ thương mại tại Hà Nội và các tỉnh, thành phố lớn trong nước, tham gia Chương trình bán hàng lưu động đến các khu công nghiệp, vùng sâu, vùng xa trên địa bàn Thành phố và các tỉnh, thành phố phía Bắc.

Giai đoạn 2018-2021, Văn phòng điều phối chương trình xây dựng nông thôn mới Thành phố Hà Nội đã tham mưu UBND Thành phố thực hiện lồng ghép các nguồn kinh phí để thực hiện xúc tiến thương mại sản phẩm OCOP với chương trình xây dựng nông thôn mới tại các hội nghị, hội thảo. Trong giai đoạn này, Thành phố đã tổ chức thành công 18 hội nghị, hội thảo xúc

tiến thương mại. Thông qua các sự kiện xúc tiến thương mại, HTX cùng với các cơ sở sản xuất kinh doanh khác đã quảng bá nông sản nhằm tăng lòng tin của người tiêu dùng. Đồng thời, thông qua hoạt động xúc tiến thương mại, các biên bản ghi nhớ, hợp tác về liên kết, tiêu thụ nông sản được ký kết giữa các chủ thể sản xuất, HTX với các doanh nghiệp tiêu thụ sản phẩm.

(3) Hỗ trợ chế biến sản phẩm

Trong những năm qua, Thành phố đã triển khai nhiều chính sách hỗ trợ về chế biến sản phẩm, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm cho các HTX nông nghiệp, khuyến khích phát triển vùng sản xuất nông nghiệp chuyên canh tập trung, đặc biệt là Kế hoạch số 2085/QĐ-UBND ngày 11/5/2021 của UBND Thành phố về ban hành kế hoạch phát triển nông nghiệp theo chuỗi giai đoạn 2021-2025. Đến cuối năm 2020, Thành phố đã có nhiều mô hình liên doanh, liên kết được xây dựng và phát triển, đặc biệt là 84 mô hình HTX nông nghiệp thành công theo phương thức sản xuất gắn với chuỗi giá trị.

(4) Hỗ trợ chuyển giao công nghệ

Thành phố Hà Nội đã hỗ trợ các HTX nông nghiệp theo các chương trình ứng dụng đổi mới, nâng cao trình độ công nghệ, khuyến nông (hỗ trợ đưa giống mới, công nghệ sinh học, bảo quản và chế biến nông sản, ứng dụng khoa học công nghệ để sản xuất rau an toàn, hoa, cây cảnh, xây dựng nhà lưới, kho lạnh...). Giai đoạn 2013-2016, Thành phố đã hỗ trợ hơn 205 HTX với kinh phí là 12.936 triệu đồng để đầu tư mua máy làm đất, máy thu hoạch, máy cấy, máy phun thuốc trừ sâu, làm mô hình nhà lưới... Ngoài ra, Sở NN&PTNT Thành phố đã tăng cường, triển khai và nhân rộng các mô hình khuyến nông trên các lĩnh vực trồng trọt (70 dạng mô hình tại 383 điểm với trên 14.599 hộ tham gia), chăn nuôi, thủy sản (32 dạng mô hình tại 295 điểm với 1.493 hộ dân tham gia). Các mô hình triển khai được áp dụng tiến bộ kỹ thuật, công nghệ phù hợp với nhu cầu địa phương và mang lại hiệu quả cho các hộ tham gia từ đó người dân được tiếp cận và nhận chuyển giao, áp dụng nhân rộng trong sản xuất. Sở NN&PTNT Thành phố cũng hỗ trợ 46 HTX nông nghiệp đăng ký chương trình xây dựng

truy xuất nguồn gốc thực phẩm nông sản bằng tem điện tử QRcode; một số HTX nông nghiệp đã tổ chức sản xuất theo hướng chất lượng an toàn, có 60 HTX áp dụng các tiêu chuẩn sản xuất như Vietgap, hữu cơ...

(5) Hỗ trợ tiếp cận tín dụng

Thực hiện các chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn một số HTX nông nghiệp ở thành phố Hà Nội đã được vay vốn từ ngân hàng chính sách xã hội, quỹ hỗ trợ phát triển HTX, quỹ khuyến nông với lãi suất ưu đãi để đầu tư đầu tư vào sản xuất, bảo quản, chế biến nông sản (trồng rau, hoa, phát triển chăn nuôi bò sữa, nuôi gà, ngan, vịt, lợn siêu nạc,...). Giai đoạn 2013-2020, 210 HTX nông nghiệp được hỗ trợ tín dụng, trong đó, 148 HTX nông nghiệp thành lập mới và 70 HTX nông nghiệp tổ chức lại hoạt động. Việc hỗ trợ các HTX trong quá trình thành lập đã khuyến khích người dân mạnh dạn trong hợp tác, đầu tư, mở rộng sản xuất, không còn bó hẹp trong mô hình sản xuất kinh doanh quy mô hộ, nhỏ lẻ. Các HTX được hỗ trợ thành lập cơ bản đã nắm được quy định của Luật HTX, ổn định tổ chức, hoạt động, tích cực đóng góp vào sự phát triển chung của HTX.

(6) Hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng

Giai đoạn 2013-2016, có 25 HTX được hỗ trợ 22.000 triệu đồng đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng vùng sản xuất rau trong dự án QSEAP Thành phố và 01 HTX được hỗ trợ 4.000 triệu đồng để đầu tư xây dựng hệ thống xử lý môi trường chuồng nuôi. Trong giai đoạn 2016-2020, tổng nguồn vốn huy động đầu tư cho khu vực nông thôn theo Chương trình số 02-CTr/TU là 56,512 nghìn tỷ đồng, trong đó ngân sách Thành phố là 20,911 nghìn tỷ đồng. Bên cạnh đó, để tiếp tục thực hiện hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, ngày 05/12/2018, HĐND Thành phố đã ban hành Nghị quyết số 10/2018/NQ-HĐND về một số chính sách khuyến khích phát triển sản xuất, phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, xây dựng hạ tầng nông thôn thành phố Hà Nội; trong đó đưa ra nội dung và mức hỗ trợ cụ thể đối với việc xây dựng hạ tầng tại các vùng sản xuất nông nghiệp chuyên canh tập trung và vùng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, đối tượng áp dụng có các HTX.

(7) *Hỗ trợ đất đai*

Thành phố đến cơ sở đã tạo điều kiện cho các hộ nông dân nói chung, HTX nói riêng tập trung ruộng đất để sản xuất nông nghiệp với quy mô lớn, thực hiện liên doanh, liên kết, sản xuất theo hướng chuyên canh, ứng dụng khoa học kỹ thuật và công nghệ cao trong sản xuất, đem lại năng suất, chất lượng, hiệu quả cao trong sản xuất. Bước đầu, đã xây dựng những mô hình HTX nông nghiệp liên kết sản xuất hoạt động hiệu quả, như: HTX nông nghiệp liên kết sản xuất lúa hàng hóa, rau, hoa và chăn nuôi gia cầm. Tuy nhiên, số lượng HTX nông nghiệp được giao đất và cho thuê đất của Thành

phố còn rất khiêm tốn (15 HTX, chiếm 1,39%, bình quân 153 ha/HTX). Vì lý do đó, chính sách hỗ trợ giao đất và cho thuê đất được các giám đốc HTX đánh giá kém nhất trong số các chính sách hỗ trợ.

Kết quả điều tra 90 HTX cho thấy, các chính sách hỗ trợ được đánh giá cao là chính sách thành lập mới HTX, chính sách xúc tiến thương mại, chuyển giao công nghệ mới và chính sách ưu đãi tín dụng. Các chính sách hỗ trợ không được đánh giá tốt đó là chính sách đất đai, chính sách phát triển cơ sở hạ tầng và chính sách hỗ trợ chế biến sản phẩm. Điều này hoàn toàn phù hợp với thông tin ở bảng 3.

Bảng 3. Đánh giá của HTX về tác động của các chính sách hỗ trợ đối với quá trình phát triển (%)

Nội dung chính sách	Mức độ ảnh hưởng				
	Rất tốt	Tốt	Trung bình	Kém	Rất kém
Đào tạo, bồi dưỡng nhân lực	44,44	22,22	11,11	11,11	11,11
Xúc tiến thương mại	55,56	22,22	11,11	5,56	5,56
Chế biến sản phẩm	27,78	22,22	16,67	18,89	14,44
Hỗ trợ chuyển giao công nghệ	50,00	11,11	27,78	5,56	5,56
Ưu đãi về tín dụng	47,78	22,22	18,89	7,78	3,33
Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng	38,89	16,67	22,22	14,44	7,78
Hỗ trợ đất đai cho HTX	16,67	16,67	27,78	33,33	5,56
Chính sách thành lập mới HTX	55,56	16,67	11,11	11,11	5,56

Bảng 4. Kết quả phát triển HTX nông nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội

Chỉ tiêu	ĐVT	Bình quân giai đoạn 2003-2011	Bình quân giai đoạn 2011-2021
Tổng số HTX	HTX	943	1.079
Số thành viên của HTX	Thành viên/HTX	1.002	665
Tổng số lao động thường xuyên	Người/HTX	1.038	543
Tổng vốn hoạt động của HTX	Tr.đồng/HTX	856,47	1.098,14
Doanh thu của HTX	Tr.đồng/HTX/năm	709,40	1.196,01
Lợi nhuận của HTX	Tr.đồng/HTX/năm	63,05	116,25
Thu nhập của lao động thường xuyên	Tr.đồng/người/năm	7,30	19,32
Số cán bộ quản lý của HTX	Người/HTX	8,55	6,00
Trong đó:			
Tỉ lệ cán bộ quản lý HTX đã qua đào tạo	%	-	46,90
Tỉ lệ cán bộ HTX được đóng BHXH	%	2,00	69,55

Nguồn: Liên minh HTX thành phố Hà Nội (2021).

Nhờ các chính sách hỗ trợ của Trung ương và Thành phố, HTX nông nghiệp trên địa bàn Hà Nội đã có những bước phát triển vượt bậc về số lượng HTX, tổng số vốn hoạt động, doanh thu và lợi nhuận bình quân/HTX (Bảng 4). Số lượng, hiệu quả hoạt động của HTX ngày càng được nâng cao, ngành nghề kinh doanh của HTX đã có sự đa dạng hơn. Đa số HTX được tổ chức lại theo Luật HTX 2012, ngành nghề hoạt động được mở rộng, hỗ trợ tốt hơn cho thành viên, kinh tế hộ phát triển. Ngoài cung cấp các dịch vụ truyền thống (dịch vụ thủy nông, tưới, tiêu, bảo vệ sản xuất; dự tính dự báo sâu bệnh; bảo vệ, bảo nông nội đồng; vật tư phục vụ sản xuất nông nghiệp; công tác khuyến nông chuyển giao kỹ thuật), nhiều HTX đã cung cấp các dịch vụ mới (chế biến, bảo quản, phân phối, xây dựng nhãn hiệu, phát triển thương hiệu sản phẩm) cho các hộ thành viên, điển hình như HTX Phú Thắng (huyện Phú Xuyên), HTX Chúc Sơn (huyện Chương Mỹ)... So sánh bình quân giai đoạn 2003-2011 và 2011-2021 cho thấy, số lượng HTX tăng lên song số thành viên HTX, số lao động thường xuyên và số cán bộ quản lý/HTX giảm. Điều đó cho thấy quy mô xã viên của các HTX ở giai đoạn 2011-2021, đặc biệt là các HTX thành lập sau Luật HTX 2012 nhỏ hơn so với giai đoạn trước. Theo Báo cáo của Sở NN&PTNT Hà Nội (2021), HTX theo quy mô tổng nguồn vốn có 699 HTX quy mô siêu nhỏ (chiếm 62,6%), 277 HTX quy mô nhỏ (chiếm 24,8%) và 140 HTX quy mô vừa (chiếm 12,6%).

3.2. Bất cập trong thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển HTX trên địa bàn thành phố Hà Nội

Bên cạnh các kết quả đạt được, HTX nông nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội vẫn còn nhiều hạn chế, cụ thể như: Tốc độ tăng trưởng còn thấp so với các khu vực kinh tế khác, tỉ lệ đóng góp của kinh tế kinh tế tập thể vào GRDP của Thành phố năm 2021 chỉ là 0,7% (Thành ủy Hà Nội, 2021), thấp hơn nhiều so với bình quân chung cả nước -3,62% (Nguyễn Hạnh, 2022); Phần lớn HTX nông nghiệp có quy mô nhỏ và phát triển không đồng đều giữa các địa phương. Số lượng HTX tuy tăng, nhưng số lượng thành

viên có xu hướng giảm... nhiều HTX hoạt động mang tính phục vụ, chưa mạnh dạn trong triển khai các dịch vụ cung cấp cho thành viên, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh không có lãi; phương thức tổ chức sản xuất kinh doanh dịch vụ của HTX nông nghiệp chậm đổi mới, chủ yếu vẫn là kinh doanh dịch vụ truyền thống, mang tính tự sản tự tiêu vì vậy tính cạnh tranh không cao; Việc chế biến và tiêu thụ sản phẩm còn hạn chế, nên hiệu quả hoạt động kinh doanh dịch vụ của HTX thấp, nhiều HTX nông nghiệp hoạt động khó khăn đã ngừng hoạt động hoặc chờ giải thể (tính đến 31/7/2021 là 171 HTX, chiếm 13,3%).

Nguyên nhân chủ yếu của tình trạng trên là do: (i) Một số chính sách hỗ trợ của Nhà nước đối với HTX triển khai thực hiện còn chậm và chưa hiệu quả (38,89% số HTX đánh giá), nhất là những hỗ trợ về đất đai cho HTX nông nghiệp nên nhiều HTX không có trụ sở làm việc và thiếu đất xây dựng nhà xưởng chế biến (46,7% trong số 90 HTX điều tra còn thiếu trụ sở làm việc); (ii) Việc tiếp cận các nguồn vốn tín dụng ưu đãi của các HTX nông nghiệp còn khó khăn (33,33% số HTX điều tra); (iii) Số HTX nông nghiệp đăng ký được nhãn hiệu sản phẩm chưa nhiều, giá trị xuất khẩu và cạnh tranh trên thị trường còn hạn chế; (iv) Chất lượng cán bộ quản lý HTX nông nghiệp chưa đồng đều, chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trong thời kỳ hội nhập (100% cán bộ HTX được tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ hàng năm nhưng 66,7% đánh giá nội dung tập huấn thiếu cập nhật và chưa phù hợp).

3.3. Giải pháp thúc đẩy phát triển HTX nông nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội

- *Hỗ trợ HTX nông nghiệp thuê đất và tập trung đất đai*: Liên minh HTX Thành phố và Sở NN&PTNT phối hợp với các cấp, các ngành xây dựng cơ chế tạo điều kiện cho các HTX nông nghiệp thuê đất để đầu tư sản xuất kinh doanh; Thực hiện các quy định ưu đãi về thuế và tiền thuê đất; Các huyện/thị xã căn cứ vào quy hoạch của địa phương để có phương án phù hợp cho HTX nông nghiệp tích tụ ruộng đất, đồng thời rà soát quỹ đất để bố trí trụ sở, phối hợp với Sở

Tài nguyên và Môi trường cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các HTX, các huyện nên làm đầu mối kết nối người dân và HTX để tập trung ruộng đất, tạo quỹ đất lớn thúc đẩy ứng dụng công nghệ cao, mở rộng các vùng chuyên canh theo hướng hàng hóa.

- *Hỗ trợ HTX nông nghiệp chuyển đổi số:* Hỗ trợ HTX nông nghiệp tiếp cận, kết nối với các đơn vị cung ứng giải pháp công nghệ số và các giải pháp công nghệ nước ngoài tiên tiến vào nâng cao năng lực quản trị kinh doanh; Xây dựng và triển khai các hoạt động hỗ trợ các HTX nông nghiệp mua đầu vào và tiêu thụ sản phẩm trên các nền tảng số; Hỗ trợ chi phí cho HTX nông nghiệp ứng dụng các giải pháp trên nền tảng số để tự động hóa nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- *Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho HTX nông nghiệp:* Tổ chức các khóa đào tạo, nâng cao nghiệp vụ cho cán bộ, thành viên, người lao động của HTX; Tổ chức đào tạo chuyên sâu theo quy mô, giai đoạn, lĩnh vực chuyển đổi số cho các thành viên hội đồng quản trị, giám đốc điều hành, kế toán cho HTX; Triển khai các khóa đào tạo nội bộ về chuyển đổi số cho HTX; Tổ chức các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho công chức làm nhiệm vụ quản lý nhà nước về HTX nông nghiệp.

- *Xúc tiến thương mại:* Hỗ trợ kinh phí tham gia hội chợ, triển lãm trong và ngoài nước được tổ chức theo Chương trình xúc tiến thương mại của thành phố Hà Nội; Hỗ trợ đăng ký chứng nhận chất lượng, xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu, xuất xứ hàng hóa; Hỗ trợ thuê địa điểm và vận hành một số điểm giới thiệu, bán sản phẩm cho các HTX; Tổ chức các Hội chợ, Hội nghị giao thương kết nối cung cầu giữa HTX và doanh nghiệp cho từng nhóm sản phẩm theo ngành, lĩnh vực.

- *Thành lập mới HTX nông nghiệp:* Cung cấp thông tin, tư vấn, tập huấn, phổ biến quy định pháp luật về HTX; Hướng dẫn và thực hiện các thủ tục sắp xếp, củng cố lại tổ chức, hoạt động của HTX nông nghiệp cho phù hợp với các quy định hiện hành; Hỗ trợ tổ chức hội nghị, hội thảo hoặc tổ chức tập huấn tư vấn thành lập

HTX nông nghiệp theo cụm xã, liên xã về trình tự thành lập HTX.

- *Hỗ trợ tiếp cận tín dụng cho sản xuất - kinh doanh:* Thành phố tiếp tục chỉ đạo chuyển đổi mô hình Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX theo Nghị định 45/2021/NĐ-CP; cấp bổ sung vốn điều lệ từ nguồn ngân sách Thành phố cho Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX; Ngân hàng nhà nước Thành phố tiếp tục chỉ đạo, giám sát, hướng dẫn các Quỹ Tín dụng nhân dân trên địa bàn Thành phố tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Củng cố và phát triển hệ thống Quỹ Tín dụng nhân dân đến năm 2020, định hướng đến năm 2030” theo Quyết định số 209/QĐ-NHNN của Thống đốc Ngân hàng nhà nước Việt Nam.

4. KẾT LUẬN

Trong giai đoạn 10 năm thực hiện Luật HTX năm 2012, thành phố Hà Nội đã ban hành và triển khai hàng loạt các chương trình, chính sách và giải pháp thúc đẩy sự phát triển của HTX nông nghiệp. Các chính sách và giải pháp hướng vào nâng cao chất lượng nhân lực, hỗ trợ tiếp cận nguồn lực như đất đai và tín dụng, chuyển giao công nghệ mới, xây dựng cơ sở hạ tầng, xúc tiến thương mại, tổ chức lại HTX và thành lập mới HTX. Thành phố Hà Nội đã chỉ ra một lượng ngân sách không nhỏ để hỗ trợ HTX nói chung và HTX nông nghiệp nói riêng. Mặc dù vậy, số lượng HTX được hưởng lợi từ các chính sách này không nhiều, đồng thời kinh phí hỗ trợ bình quân/HTX còn khá khiêm tốn. Do vậy, kết quả khảo sát cán bộ quản lý của 90 HTX nông nghiệp cho thấy trong khi các chính sách như ưu đãi tín dụng, chuyển giao kỹ thuật, xúc tiến thương mại và hỗ trợ thành lập mới HTX được đánh giá khá cao thì các chính sách khác như giao đất/cho thuê đất, xây dựng cơ sở hạ tầng và chế biến sản phẩm bị đánh giá thấp. Để phát huy hơn nữa vai trò của các chính sách hỗ trợ HTX nông nghiệp ở thành phố Hà Nội trong giai đoạn tiếp theo, các giải pháp quan trọng cần phải thực hiện là hoàn thiện cơ chế chính sách hỗ trợ đối với HTX nông nghiệp, tuyên truyền, nâng cao nhận thức về vai trò của HTX nông nghiệp và hỗ trợ HTX nông nghiệp chuyển đổi số.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- ICA (1995). The International Cooperative Alliance Statement on Cooperative Identity. Review of International Cooperation. 88(3): 3-4.
- Lê Bảo (2014). Thực trạng và giải pháp phát triển hợp tác xã ở Việt Nam. Tạp chí Khoa học Kinh tế, Đại học Đà Nẵng. 4(8): 1-9.
- Lê Thị Thanh Hào, Vũ Ngọc Huyền, Nguyễn Văn Song, Bùi Thị Nga & Nguyễn Quảng Nam (2020). Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của các hợp tác xã tại huyện Tiên Hải, tỉnh Thái Bình. Tạp chí Khoa học Nông nghiệp Việt Nam. 18(11): 986-996.
- Lê Thị Thanh Loan, Phạm Bảo Dương & Nguyễn Thị Thiêm (2021). Thúc đẩy ứng dụng công nghệ cao cho các hợp tác xã nông nghiệp: Lý luận và thực tiễn. Tạp chí Khoa học Nông nghiệp Việt Nam. 19(8): 1115-1124.
- Liên minh HTX thành phố Hà Nội (2021). Số liệu thu thập phục vụ Tổng kết 20 năm thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 18/3/2002, Hội nghị lần thứ 5, Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trên địa bàn thành phố Hà Nội.
- Nguyễn Hạnh (2022). Đóng góp vào GDP của khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã giảm. Truy cập từ <https://congthuong.vn/dong-gop-vao-gdp-cua-khu-vuc-kinh-te-tap-the-hop-tac-xa-giam-173530.html> ngày 15/6/2022.
- Nguyễn Hòa (2022). 10 năm thi hành Luật Hợp tác xã: Chuyển biến mạnh cả về lượng và chất. Truy cập từ <https://congthuong.vn/10-nam-thi-hanh-luat-hop-tac-xa-chuyen-bien-manh-ca-ve-luong-va-chat-172082.html> ngày 13/4/2022.
- Phương Anh (2020). Nhiều chính sách hỗ trợ không tới được với hợp tác xã. Truy cập từ <https://kinhtevadubao.vn/nhieu-chinh-sach-ho-tro-khong-toi-duoc-voi-hop-tac-xa-16726.html> ngày 29/11/2021
- Thành ủy Hà Nội (2021). Báo cáo Tổng kết 20 năm thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 18/3/2002, Hội nghị lần thứ 5, Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trên địa bàn thành phố Hà Nội. Báo cáo số 170-BC/TU: Văn phòng Thành ủy.
- Thy Lê (2021). Hợp tác xã nông nghiệp vẫn chờ... chính sách hỗ trợ. Truy cập từ <https://lienminhhtx.soctrang.gov.vn/chinh-sach-ho-tro-hop-tac-xa-nong-nghiep-van-cho-chinh-sach-ho-tro.html> ngày 21/7/2022
- Ủy ban Kinh tế của Quốc hội và UNDP (2012). Sự phát triển của hợp tác xã và vai trò của hợp tác xã đối với an sinh xã hội. Báo cáo nghiên cứu RS - 04. Nhà xuất bản Tri thức.
- Vũ Mạnh Hùng (2020). Chính sách phát triển hợp tác xã trong nông nghiệp của Việt Nam. Luận án Tiến sĩ. Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương.